

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỀ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 40 ngày 14/01/2020
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC
	Phòng
	Sao

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 10 /OPEC/2020

I. Thông tin về thương nhân tự công bố sản phẩm:

Thương nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA OPEC**

Địa chỉ: Lô số 16, đường 206 khu A, Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Đình Dù, Huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 024 7306 8868

Fax: 024 3795 1071

E-mail: cskh@opec.vn

Mã số doanh nghiệp: 0104160054

II. Thông tin sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **TÚI ĐỰNG THỰC PHẨM PP**

2. Thành phần: Nhựa Polypropylene (PP)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Hạn sử dụng : 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói:

- Kiểu dáng: Túi PP thường, túi PP xếp hông, túi PP xếp đáy..

- Kích thước (cm): 17x23, 17x27, 17x35, 20x25, 20x30, 20x40, 22x26, 22x30, 22x45 , 25x25 , 25x32, 30x35, 30x48, 18x35+8, 23x30+8, 24x37+8, 22x33+10.....

- Quy cách đóng gói: 25kg/ bao dứa hoặc 30kg/ bao dứa.

(*) Quy cách đóng gói, kích cỡ sản phẩm có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường và được ghi rõ trên nhãn sản phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Sản xuất tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA OPEC**

+ Địa chỉ: Lô số 16, đường 206 khu A, Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Đình Dù, Huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

- Phân phối độc quyền bởi: **CÔNG TY CỔ PHẦN STAVIAN PHÂN PHỐI**

+ Địa chỉ: Tầng 3, số 40 Ngô Gia Tự, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (Đính kèm trang sau)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:



- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:
- QCVN 12-1 :2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 31 tháng 12 năm 2020

ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN



CAO VĂN HÁCH



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

1. Tên mẫu thử/ Name of sample: Túi đựng thực phẩm PP
 2. Khách hàng/ Customer: Công ty cổ phần nhựa OPEC
 3. Số lượng mẫu/ Quantity: 10 cái
 4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving: 3/ 12/2020
 5. Tình trạng mẫu/ Status of sample: Mẫu không bao gói
 6. Thời gian thử nghiệm/ Test duration: Từ ngày/ From: 3 /12 /2020 đến ngày/ To: 15/ 12 /2020

STT Item	Tên chỉ tiêu Specifications	Phương pháp thử Test methods	Mức QCVN 12- I:11/BYT	Giới hạn phát hiện	Kết quả Results
1.	Hàm lượng Cd $\mu\text{g/g}$	QCVN 12-1:2011/BYT	< 100	1,0	Không phát hiện
2.	Hàm lượng Pb $\mu\text{g/g}$	"	< 100	1,0	Không phát hiện
3.	Hàm lượng cặn khô: Điều kiện ngâm: (*) 1. 60°C, 30 phút, trong nước, $\mu\text{g/ml}$ 2. 60°C, 30 phút, trong axit acetic 4%, $\mu\text{g/ml}$ 3. 25°C, 60 phút, trong n-heptan, $\mu\text{g/ml}$ 4. 60°C, 30 phút, trong Etanol 20%, $\mu\text{g/ml}$	QCVN 12-1:2011/BYT " " " "	≤ 30 ≤ 30 ≤ 30 ≤ 30	5,0 5,0 5,0 5,0	Không phát hiện Không phát hiện Không phát hiện Không phát hiện
4.	Tổng kim loại nặng qui ra Pb (Điều kiện thử nghiệm: 60°C, 30 phút trong axit axetic 4%) $\mu\text{g/ml}$	QCVN 12-1:2011/BYT	$\leq 1,0$	-	$< 1,0$
5.	Lượng KMnO_4 sử dụng, $\mu\text{g/ml}^{(*)}$ (Điều kiện thử nghiệm: 60°C, 30 phút trong nước)	QCVN 12-1:2011/BYT	≤ 10	1,0	Không phát hiện

QCVN 12-1:11/BYT- Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

(*) chỉ tiêu được Vilas công nhận:

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HOÀ - THỰC PHẨM**

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2020

GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Thích

**PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Châm**

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test results is value only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.
This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH HƯNG YÊN
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0104160054

Đăng ký lần đầu: ngày 11 tháng 09 năm 2009

Đăng ký thay đổi lần thứ: 12, ngày 31 tháng 12 năm 2019

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA OPEC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: OPEC PLASTICS JOINT STOCK
COMPANY

Tên công ty viết tắt: OPEC PLASTICS ., JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

Lô số 16, đường 206 khu A, Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Đình Dù, Huyện Văn
Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0221 3 789 888

Fax: 0221 3 789 889

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 550.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Năm trăm năm mươi tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 100.000 đồng

Tổng số cổ phần: 5.500.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: ĐÌNH ĐỨC THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 20/03/1978 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013482687

Ngày cấp: 28/08/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: HS 07 - 04 Đô thị sinh thái Vinhomes Riverside,
Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: HS 07 - 04 Đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi,
Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam



**CÔNG CHỨNG VIÊN
PHÍ THỊ HIỀN**



TRƯỞNG PHÒNG

Đoãn Thị Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA OPEC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/2021/GUQ-OPEC

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2021

GIẤY ỦY QUYỀN

BÊN ỦY QUYỀN:

Ông : **ĐINH ĐỨC THẮNG.**
Chức vụ : Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Nhựa Opec.
Số CMTND : 013482687 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 28/08/2012.



Sau đây gọi là "Bên A"

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

Ông : **CAO VĂN HÁCH**
Chức vụ : Giám đốc Nhà máy số 01 - Công ty cổ phần Nhựa Opec.
Số CMTND : 125009581 do Công an Bắc Ninh cấp ngày 03/06/2010



Sau đây gọi là "Bên B"

Trên cơ sở đồng thuận, Bên A ủy quyền cho Bên B và Bên B thay mặt Bên A thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền của Bên A với các quy định ủy quyền như sau:

ĐIỀU 1. PHẠM VI ỦY QUYỀN

Bên A ủy quyền cho Bên B ký các giấy tờ văn bản như trong phụ lục đính kèm.

ĐIỀU 2: THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2022.

ĐIỀU 3. CAM KẾT

1. Trong thời hạn giấy ủy quyền này còn hiệu lực Bên B không được ủy quyền lại cho bên thứ ba mà chưa được sự chấp thuận của Bên A.
2. Bên B chịu trách nhiệm hoàn toàn trước Công ty Cổ phần Nhựa Opec và pháp luật về việc thực hiện phạm vi ủy quyền được chỉ định tại Giấy ủy quyền này.
3. Giấy ủy quyền này được dùng để thay thế giấy ủy quyền số 02/2020/GUQ-OPEC ký ngày 01/01/2020
4. Giấy ủy quyền này được lập thành 02 (hai) bản, mỗi bên giữ 01 (một) bản với giá trị pháp lý trên mỗi bản như nhau./.



BÊN NHẬN ỦY QUYỀN



CHỦ TỊCH HĐQT
ĐINH ĐỨC THẮNG

PHỤ LỤC

(Kèm theo giấy ủy quyền số 02/2021/GUQ – OPEC ký ngày 01/01/2021)

Chi tiết các loại văn bản Ông Cao Văn Hách được ủy quyền ký thay Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/01/2021 – hết ngày 31/12/2022:

- Quyết định khen thưởng – kỷ luật đối với các nhân sự tại nhà máy;
- Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với các nhân sự tại nhà máy;
- Hợp đồng lao động với các nhân sự tại nhà máy;
- Các văn bản với các cơ quan, Sở, Ban ngành tỉnh Hưng Yên;
- Các quy trình: Tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm, v.v. với các nhân sự tại nhà máy;
- Nội quy làm việc tại nhà máy;
- Hợp đồng dịch vụ;
- Hợp đồng mua bán vật tư sản xuất;
- Đơn đặt hàng;
- Hợp đồng mua vào/ Bán ra của nhà máy;
- Ủy nhiệm chi.



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA OPEC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Số:3011/2020/QĐ-OPEC

Hưng Yên, ngày 30 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành tiêu chuẩn cơ sở

- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 do Chủ tịch nước công bố ngày 12 tháng 7 năm 2006.
- Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
- Căn cứ Thông tư 21/2007/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Hướng dẫn xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn.
- Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Giám Đốc nhà máy1- Công ty cổ phần Nhựa OPEC.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành và công bố áp dụng tiêu chuẩn cơ sở số **TCCS 08:2020/OPEC** cho sản phẩm Túi rác phân hủy sinh học

Sản phẩm của: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA OPEC

Địa chỉ: Lô số 16, đường 206 Khu A, KCN Phố Nối A, xã Đình Dù, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 024 7306 8868

Fax: (024) 3795 1071

Điều 2: Các cá nhân và bộ phận liên quan trong công ty có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM CÔNG TY CP NHỰA OPEC

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY
CAO VĂN HÁCH

SỔ KẾ HOẠCH & ĐẦU TƯ TỈNH HƯNG YÊN	TIÊU CHUẨN CƠ SỞ	SỐ: TCCS 08:2020/OPEC
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA OPEC	-----	Ngày hiệu lực: 30/11/2020 Lần soát xét: 01

1. PHẠM VI ÁP DỤNG

Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm Túi rác phân hủy sinh học phù hợp cho nhu cầu sử dụng trong gia đình, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, bệnh viện... và các địa điểm công cộng khác do Công ty cổ phần Nhựa OPEC sản xuất, Công ty cổ phần Stavian Phân phối phân phối độc quyền.

2. YÊU CẦU KỸ THUẬT

2.1. Yêu cầu chỉ tiêu hàm lượng kim loại nặng

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Tối đa cho phép (mg/kg)	Kết quả
1	Hàm lượng Kẽm (Zn) mg/kg	TK QCVN 12-1 : 2011/BYT	200	157,6
2	Hàm lượng Đồng (Cu) mg/kg		50	10,6
3	Hàm lượng Thủy Ngân (Hg) mg/kg		1	KPH (LOD=0,005)
4	Hàm lượng Niken (Ni) mg/kg		30	0,7
5	Hàm lượng Chì (Pb) mg/kg		70	< 3 (LOQ = 3,0)
6	Hàm lượng Cadimi (Cd) mg/kg		2	< 0,15 (LOQ = 0,15)
7	Hàm lượng Asen (As) mg/kg		12	< 0,15 (LOQ = 0,15)

2.2. Yêu cầu đối với sản phẩm

a) Kích thước

Rộng x dài: 45cm x 55cm, 55cm x 65cm, 65cm x 78cm....

b) Ngoại quan

Stt	TÊN CHỈ TIÊU	Mức yêu cầu
1	Tem nhãn và thông tin trên tem nhãn	Rõ ràng, dễ đọc hiểu, không nhãn tem, bản tem
2	Màng co bao ngoài sản phẩm	Không nhăn, dúm

3	Màu sắc	Xanh, Hồng, Vàng, Đen, Trắng
4	Kiểu dáng	Túi rác loại phẳng gấp biên, dạng cuộn
5	Mùi vị	Không có mùi lạ

3. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

3.1. Thành phần

Nhựa HDPE (50%), LDPE (10%), phụ gia tạo màu và chất độn (39%), phụ gia tự hủy (1%).

3.2. Hướng dẫn sử dụng

Lấy túi rác ra khỏi bao, xé túi theo răng cưa, đặt túi vào thùng rác. Sau khi túi rác đầy, cột chặt lại.

3.3. Hướng dẫn bảo quản

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.

3.4. Thông tin cảnh báo

Tránh xa tầm với trẻ em, không được dùng làm đồ chơi cho trẻ nhỏ vì túi rất dễ gây nghẹt thở.

3.5. Chất liệu bao bì và quy cách bao gói

Sản phẩm được bọc trong túi màng co PVC kín.

Quy cách đóng gói: 12 cuộn- 24 cuộn/ thùng hoặc các quy cách khác theo nhu cầu khách hàng.

3.6. Thời hạn sử dụng

24 tháng kể từ ngày sản xuất.

3.7. Ghi nhãn

Nội dung tuân theo nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 và các văn bản pháp luật hiện hành khác của nhà nước.

3.8. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

- Sản xuất tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA OPEC**

+ Địa chỉ: Lô số 16, đường 206 khu A, Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Đình Dù, Huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

- Phân phối độc quyền bởi: **CÔNG TY CỔ PHẦN STAVIAN PHÂN PHỐI**

+ Địa chỉ: Tầng 3, số 40 Ngô Gia Tự, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

0418
ING
PH
NHỰA
PE
1-T.

3.9. Vận chuyển

Phương tiện vận chuyển phải đảm bảo khô, sạch, tránh mưa, tránh nắng, khi bốc dỡ không quăng, đổ, đồng, tránh rách vỡ. Khi giao nhận hàng, hàng phải được đặt trên pallet hoặc giá đỡ và không xếp lẫn hàng hóa khác.



300 mm

140 mm

MADE IN VIETNAM
Ngày sản xuất:
Hết 24 tháng kể từ ngày sản xuất



Tel: 0247 1011 555 Email: cskh@stadi.vn www.stadi.com.vn
Add: 3rd Floor, 40 Ngõ Gia Tu Street, Đức Giang Ward, Long Biên District, Hà Nội, Vietnam

STAVIAN DISTRIBUTION JOINT STOCK COMPANY

Exclusively distributed by:

Hung Yen Province, Vietnam

Add: Lot 16, Road 206 Zone A, Phò Nối A Industrial Zone, Đình Du Commune, Văn Lâm District,

OPEC PLASTICS JOINT STOCK COMPANY

Manufactured by:

ĐT: 0247 1011 555 Email: cskh@stadi.vn www.stadi.com.vn

Địa chỉ: Tầng 3, số 40 Ngõ Gia Tu, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Hà Nội, Việt Nam

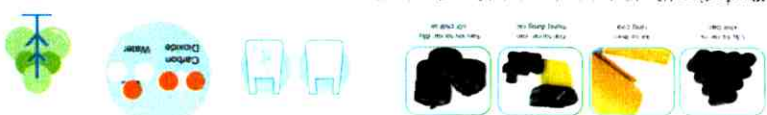
Phân phối độc quyền bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN STAVIAN PHÂN PHỐI

Địa chỉ: Lô 16, đường 206 Khu A, KCN Phò Nối A, Xã Đình Du, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA OPEC



Khuyến dùng: Hãy phân loại rác vô cơ và rác hữu cơ theo từng túi. Tránh xa lửa với thể em, không được dùng làm đồ chơi cho trẻ nhỏ vì túi rất dễ gây ngẹt thở.



Hướng dẫn sử dụng:

Thời gian tự phân hủy: Từ 24 - 36 tháng.
Dưới tác dụng của độ ẩm, các enzym và vi sinh vật trong đất được sản sinh ra trong quá trình phân hủy, từ nylon tự phân hủy sinh học Opec Plastics sẽ bị phân hủy hoàn toàn thành CO₂, H₂O và các sinh khối có lợi cho môi trường.

Quá trình tự phân hủy:

Sản phẩm đạt các yêu cầu về nguyên liệu chất lượng cao đảm bảo an toàn cho sức khỏe của gia đình bạn. Sản xuất theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.
Phù hợp cho nhu cầu sử dụng trong gia đình, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, bệnh viện... và các địa điểm công cộng khác.
Thành phần: Nhựa HDPE (50%), LDPE (10%), phụ gia tạo màu và chất độn (39%), phụ gia tự hủy (1%).



TÚI RÁC
Phân hủy sinh học
Opec Plastics



LOẠI ĐẠI - KÍCH THƯỚC: 65 X 78 CM
KHỐI LƯỢNG: 1 KG

C.P.

Số/No: 2020/2644/TN4/02

Trang/Page: 1/1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

- Tên mẫu thử/ Name of sample: Túi rác phân hủy sinh học
- Khách hàng/ Customer: Công ty cổ phần nhựa OPEC
- Số lượng mẫu/ Quantity: 01 cuộn
- Ngày nhận mẫu/ Date of receiving: 11/11/2020
- Tình trạng mẫu/ Status of sample: Mẫu không bao gói
- Thời gian thử nghiệm/ Test duration: Từ ngày/ From: 11/11/2020 đến ngày/ To: 26/11/2020

STT Item	Tên chỉ tiêu Parameters	Phương pháp thử Test methods	Kết quả Results
1.	Hàm lượng Kẽm	mg/kg	TK QCVN 12-1 : 2011/BYT
2.	Hàm lượng Đồng	mg/kg	TK QCVN 12-1 : 2011/BYT
3.	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	TK QCVN 12-1 : 2011/BYT
4.	Hàm lượng Niken	mg/kg	TK QCVN 12-1 : 2011/BYT
5.	Hàm lượng Chì	mg/kg	TK QCVN 12-1 : 2011/BYT
6.	Hàm lượng Cadimi	mg/kg	TK QCVN 12-1 : 2011/BYT
7.	Hàm lượng Asen	mg/kg	TK QCVN 12-1 : 2011/BYT

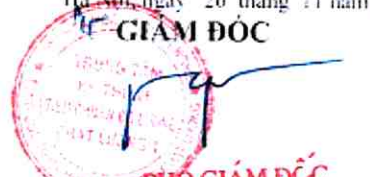
KPH: Không phát hiện

Ảnh sao phẩm ở trang 2 kết quả

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA- THỰC PHẨM


Đỗ Văn Thích

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2020

PHÓ GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Châm

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test results is value only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.
This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.